

# Đơn đặt hàng / Purchase Order

Được phê duyệt bởi: Đặng Phước Toàn



|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Thông tin xuất hóa đơn (Billing Information)</b><br>CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP<br>WINCOMMERCE<br>Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam<br>MST: 0104918404<br><b>Địa chỉ giao hàng (Delivery Address)</b><br>3259-WIN HCM Flora - Fuji<br>3259 - WIN HCM Flora - Fuji<br>Khu TM tầng 1 Block A Chung Cư Flora, tại dự án Fuji Residence, PLB,<br>Quận 9, TP. Hồ Chí Minh Việt Nam<br>2471066866-32591 | <b>Thông tin đơn hàng (Information)</b><br>Số đơn hàng (PO No.) 4179051862<br>Ngày đặt hàng (PO date) 27.10.2025<br>Nhóm đặt hàng (Purchaser) 101 - T.P tươi sống CB<br>Người đặt hàng (Purchaser) Đặng Phước Toàn<br>Số điện thoại<br>Email toandp@supra.masangroup.com<br>Ngày giao (Delivery Date) 04.11.2025<br>Ghi chú Normal DSD |
| <b>Nhà cung cấp (Supplier): 0002010660</b><br>CTY CP ĐẠI THUẬN PHÂN PHỐI<br>59-61 Nguyễn Trường Tộ, Phường Xóm Chiếu,                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |

| Stt<br>(No.)                                    | Tên hàng<br>(Item Description)                       | Mã vạch<br>(Barcode) | Số lượng<br>(Quantity) | ĐVT<br>(Unit) | Đơn giá<br>(Unit Price) | Thành tiền (VND)<br>(Amount) |
|-------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------------------|------------------------|---------------|-------------------------|------------------------------|
| 10                                              | 10266302<br>BINGGRAE STTT vị khoai môn 200ml         | 769828940294         | 4                      | G6            | 87,273                  | 349,092                      |
| 11                                              | 10266302<br>BINGGRAE STTT vị khoai môn 200ml         | 769828940294         | 2                      | G6            | 0                       | 0                            |
| 20                                              | 10405641<br>BINGGRAE Sữa tiết trùng h.chuối 200ml    | 769828221607         | 4                      | G6            | 87,273                  | 349,092                      |
| 21                                              | 10405641<br>BINGGRAE Sữa tiết trùng h.chuối 200ml    | 769828221607         | 2                      | G6            | 0                       | 0                            |
| 30                                              | 10405642<br>BRINGRAE Sữa tiết trùng h.dứa lưới 200ml | 8801104940153        | 12                     | G6            | 87,273                  | 1,047,276                    |
| 31                                              | 10405642<br>BRINGRAE Sữa tiết trùng h.dứa lưới 200ml | 8801104940153        | 6                      | G6            | 0                       | 0                            |
| Tổng giá trị trước thuế (Total excl VAT amount) |                                                      |                      |                        |               |                         | 1,745,460                    |
| - 5% (VAT)                                      |                                                      |                      |                        |               |                         | 0                            |
| - 8% (VAT)                                      |                                                      |                      |                        |               |                         | 139,636.8                    |
| - 10% (VAT)                                     |                                                      |                      |                        |               |                         | 0                            |
| - 15% (VAT)                                     |                                                      |                      |                        |               |                         | 0                            |
| Thuế GTGT (VAT Amount)                          |                                                      |                      |                        |               |                         | 139,636.8                    |
| Tổng giá trị đơn hàng (Total amount)            |                                                      |                      |                        |               |                         | 1,885,096.8                  |

**Người lập đơn hàng**  
(Created By)

**Quản lý ngành hàng**  
(Department Manager)

**Quản lý siêu thị**  
(Store Manager)

**Giám đốc cấp 2**  
(Regional Director)

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

**Nhà cung cấp lưu ý:**

- Giá mua trên đơn đặt hàng là giá mua chính thức, nếu có chênh lệch so với báo giá thì báo lại nhân viên đặt hàng để điều chỉnh giá trước khi giao hàng.
- Vui lòng điền số đơn đặt hàng và mã nhà cung cấp vào hóa đơn và phiếu giao hàng.